TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-DS.	Tiên Du, ngày 23 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm 1972

Chị Đỗ Thị Lệ H, sinh năm 1975;

Cùng trú tại: Thôn Lũng S, thị trấn L, huyện Tiên D, tỉnh Bắc Ninh;

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956

Bà Đinh Thị M, sinh năm 1957;

Cùng trú tại: Thôn L, xã Tri P, huyện Tiên D, tỉnh Bắc Ninh

Đại diện theo ủy quyền của bà M: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1980;

Trú tại: Thôn L, xã Tri P, huyện Tiên D, tỉnh Bắc Ninh;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Ông Nguyễn Văn T và bà Đinh Thị M nhận trách nhiệm trả nợ tiền thuê nhà cho ông Nguyễn Hữu C và bà Đỗ Thị Lệ Hoa là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng); Ông C bà Hoa không yêu cầu tính lãi;

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án con phải chịu lãi suất theo mức lãi suất theo quy định tại điều 468 của Bộ luật dân sự;

Ông T và bà M cam kết sẽ thu don đồ đạc khỏi nhà trả lại nhà đất tại thửa đất số 315 tờ bản đồ 03 tại thôn Lương, xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Hữu C và bà Đỗ Thị Lệ Hoa) cho vợ chồng ông C khi vợ chồng ông C có yêu cầu;

Trường hợp vợ chồng ông T không trả tiền hay trả nhà, đất đúng theo yêu cầu của vợ chồng ông C, vợ chồng ông T bà M đồng ý việc vợ chồng ông C bà Hoa

làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án nơi có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật;

Án phí: Ông C bà Hoa tự nguyện nộp 1.250.000đ án phí DSST (được trừ số tiền tạm ứng án phí 5.000.000đ đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0000292 ngày 12/10/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du; Hoàn trả ông C, bà Hoa số tiền 3.750.000đ còn thừa tại biên lai này);

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU
Thẩm phán

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiên Du.
- THADS huyện Tiên Du.
- Các đương sự.
- Lưu.

Nguyễn Thúy Hằng